

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀI NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2020/HS-ST
Ngày 11 - 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thu Thanh.

Bà Trương Thị Diễm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Tuyết Mai - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 36/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Bùi Anh Q, sinh năm 1987 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn XA, xã NH, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12, dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn K (sinh năm 1956) và bà Lê Thị C (sinh năm 1969); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 04/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, hiện đang chấp hành án trong vụ án khác tại Trại giam Kim Sơn, có mặt.

2. Đào Duy N, sinh năm 1992 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn NT 2, xã NP, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12, dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn C (chết) và bà Võ Thị S (sinh năm 1966); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 04/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, hiện đang chấp hành án trong vụ án khác tại Trại giam Kim Sơn, có mặt.

- Bị hại:

1/ Ông Đặng Thanh H, sinh năm 1974 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố CLT, phường TQN, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

2/ Bà Trương Thị Mỹ Thắm, sinh năm 1983 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố TC, phường TQB, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 28/10/2019, Bùi Anh Q và Đào Duy N bàn bạc, thống nhất với nhau đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, N và Q thay phiên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Atila, màu đỏ–đen, biển kiểm soát 76U1–014.75 chở nhau đi từ thành phố Quảng Ngãi vào tỉnh Bình Định. Khi đi, Q đưa cho N mang theo một bộ dụng cụ phá khóa xe mô tô. Đến khoảng 01 giờ ngày 29/10/2019, N và Q đến huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định (nay là thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định). Lúc này, Q điều khiển xe chở N đi tìm nhà dân để trộm cắp, khi đến thôn CLT, xã TQN, huyện Hoài Nhơn (nay là khu phố CLT, phường TQN, thị xã Hoài Nhơn tỉnh Bình Định), thấy nhà ông Đặng Thanh H mở cửa nên Q đứng ngoài canh gác, N đột nhập vào trong nhà trộm cắp 01 điện thoại di động Iphone 6 màu xám – bạc và một Ipad 3 màu bạc. Sau khi trộm cắp tài sản tại nhà ông Đặng Thanh H, Q tiếp tục chở N đi tìm nhà dân để trộm cắp, khi đến thôn TC, xã TQB, huyện Hoài Nhơn (nay là khu phố TC, phường TQB, thị xã Hoài Nhơn) thấy trong sân nhà bà Trương Thị Mỹ T có xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Future FI, màu đỏ–đen–bạc, biển kiểm soát 77C1–164.33. N đưa cho Q bộ dụng cụ phá khóa xe mô tô và đứng ngoài đường canh gác; Q đi đến vị trí xe mô tô 77C1–164.33 phá khóa và dắt xe này ra đường. Sau đó, Q điều khiển xe 77C1–164.33, N điều khiển xe 76U1–014.75 về tỉnh Quảng Ngãi, đến ngày 30/10/2019, Q và N bị Công an huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi phát hiện, bắt giữ cùng tang vật.

Ngày 18/12/2019, Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thị xã Hoài Nhơn định giá và kết luận: Các tài sản Bùi Anh Q và Đào Duy N chiếm đoạt có tổng giá trị 16.700.000 đồng. Trong đó, một điện thoại di động Iphone 6 màu xám – bạc trị giá 2.200.000 đồng; một Ipad 3 màu bạc trị giá 1.500.000 đồng và một xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Future FI, màu đỏ–đen–bạc, biển kiểm soát 77C1–164.33 trị giá 13.000.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi tạm giữ và chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hoài Nhơn một xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Future FI, màu đỏ–đen–bạc, biển kiểm soát 77C1–164.33 và một Ipad 3 màu bạc, trong quá trình điều tra, đã trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định của pháp luật; đối với xe mô tô nhãn hiệu Atila, màu đỏ–đen, biển kiểm soát 76U1–014.75, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi tạm giữ và xử lý theo đúng pháp luật; riêng một điện thoại di động Iphone 6 màu xám – bạc và một bộ dụng

cụ phá khóa xe mô tô Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hoài Nhơn không tạm giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đặng Thanh H và Trương Thị Mỹ T đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKSHN ngày 07/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Bùi Anh Q và Đào Duy N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, các Điều 38, 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Anh Q từ 18 đến 24 tháng tù, xử phạt bị cáo Đào Duy N từ 12 đến 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại phiên tòa các bị cáo Bùi Anh Q, Đào Duy N đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình theo nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định: Trong ngày 29/10/2019, Bùi Anh Q và Đào Duy N đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn phường TQN và TQB, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định của các bị hại Đặng Thanh H, Trương Thị Mỹ Thảo. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Hoài Nhơn xác định là 16.700.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn đã truy tố các bị cáo Bùi Anh Q và Đào Duy N về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[2] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo là người đã trưởng thành, ý thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, phải cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Đây là vụ án có đồng phạm, vì vậy, cần phải phân tích vai trò của từng bị cáo để quyết định hình phạt phù hợp với từng bị cáo.

Đối với bị cáo Bùi Anh Q là người rủ rê, chuẩn bị công cụ phạm tội, chờ bị cáo N tìm tài sản để trộm cắp đồng thời trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, vai trò của bị cáo Q vừa là người chủ mưu, vừa là người thực hành.

Đối với bị cáo Đào Duy N, bị cáo N là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, vai trò của bị cáo N là người thực hành.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa , các bị cáo có thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo Bùi Anh Q có cha Bùi Văn K là thương binh, bị cáo Đào Duy N đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát xử phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo Bùi Anh Q, Đào Duy N là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đặng Thanh H và Trương Thị Mỹ T đã nhận lại tài sản, không còn yêu cầu bồi thường

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, các bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, 58 và khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố các bị cáo Bùi Anh Q và Đào Duy N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Bùi Anh Q 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS-ST ngày 18/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đức Phổ,

tỉnh Quảng Ngãi, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 48 (*bốn mươi tám*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt, ngày 30/10/2019.

Xử phạt bị cáo Đào Duy N 18 (*mười tám*) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS-ST ngày 18/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 42 (*bốn mươi hai*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt, ngày 30/10/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Không còn yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí sơ thẩm: Buộc các bị cáo Bùi Anh Q và Đào Duy N mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; các bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai hợp lệ để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND thị xã Hoài Nhơn;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hoài Nhơn;
- Các bị cáo;
- Các bị hại;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Minh Thành

Nơi nhận:

THẨM

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Minh Thành

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 15 ngày 28 tháng 01 năm 2019;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn tỉnh Bình Định.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Thu Thanh.

Ông Nguyễn Hữu Tố.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2018 đối với:

Bùi Vũ Bảo, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn Thạch Thang, xã Đức Phong, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

Cùng đồng phạm.

Căn cứ Điều 29 9 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

Tuyên bố bị cáo Bùi Vũ Bảo và bị cáo Trần Q Phúc phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Bùi Vũ Bảo 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Q Phúc 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Ngọc Dương đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Vũ Bảo và bị cáo Trần Q Phúc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, sung vào ngân Nhà nước.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền

kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

- Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 28 tháng 01 năm 2019.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN –
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Thanh Nguyễn Hữu Tố

Trần Minh Thành